

Bản án số: 72/2025/HS-PT
Ngày 19-5-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Duy Thạch

Các Thẩm phán: Bà Bùi Thị Thu Hằng

Ông Nguyễn Hồng Giang

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Kim Oanh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Mai Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 51/2025/TLPT-HS ngày 17 tháng 4 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2025/QĐXXPT-HS ngày 06 tháng 5 năm 2025 do có kháng cáo của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 16/2025/HS-ST ngày 07 tháng 3 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

- Bị cáo: Phạm Đức L, sinh ngày 22 tháng 01 năm 1994 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn H, xã Quốc Tuấn, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn C và bà Phạm Thị P; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 31 tháng 10 năm 2024; có mặt.

- Bị hại có kháng cáo: Bà Phạm Thị T, sinh năm 1949, trú tại: Thôn Hạ Câu, xã Quốc Tuấn, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Bà Nguyễn Thị Hậu - Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hải Phòng; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bà Phạm Thị T là hàng xóm của gia đình bị cáo Phạm Đức L và có mâu thuẫn với nhau xuất phát từ tranh chấp ngõ đi chung. Khoảng 07 giờ ngày 02 tháng 7 năm

2024, bà Phạm Thị T gặp Phạm Đức L đang đóng cốp pha ở đầu ngõ, bà Tươi chửi đồng, Long chửi lại. Sau đó do bức tức, Long nảy sinh ý định đi lấy phân động vật để bôi vào mặt bà Tươi nhằm làm nhục bà Tươi. Long tìm thấy 01 bãi phân động vật dính bùn đất, hơi nhão, màu đen - nâu ở rãnh lề đường cách đó khoảng 50m rồi dùng tay phải bốc lên, chạy về phía bà Tươi thì ông Phạm Văn Chiện là bố Long can ngăn nhưng Long giằng thoát ra, tiếp tục chạy đến bôi bãi phân này vào mặt bà Tươi theo chiều từ trái sang phải khiến bà Tươi ngã ngửa đầu đập xuống đường bị xây xước vùng đỉnh đầu bên phải. Bà Tươi và Long lần lượt đi ra bờ ao cạnh đó rửa vết bẩn. Sau đó, Long nhặt 01 thanh cốp pha bằng gỗ giơ lên chửi bà Tươi thì ông Chiện lại can ngăn nên Long dừng lại. Lúc này bà Phạm Thị Phái là mẹ đẻ của Long đi ra chửi nhau với bà Tươi, hai bà túm cổ áo, giằng co với nhau một lúc. Sau đó tất cả mọi người bỏ về.

Ngày 09 tháng 10 năm 2024, bà Phạm Thị T có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Phạm Đức L về tội “Làm nhục người khác”, quy định tại khoản 1 Điều 155 Bộ luật Hình sự.

Tại kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 652/2024/KLTTCT-TTPYHP ngày 16 tháng 9 năm 2024 của Trung tâm Pháp y Hải Phòng kết luận: Căn cứ Thông tư 22/2029/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm thương tổn cơ thể của Phạm Thị T tại thời điểm giám định là 01% (một phần trăm); trong đó:

- Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do sẹo vết xây xước da vùng thái dương đỉnh phải gây nên là 01%;
- Vết sưng vùng đỉnh đầu, bầm tím vùng má trái, vùng ngực phải và mặt ngoài cẳng tay hai bên đã khỏi, không thấy để lại dấu vết, không tổn thương xương, không tính tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Bà Phạm Thị T yêu cầu bị cáo Phạm Đức L phải bồi thường thiệt hại là 100.000.000 đồng, bị cáo không đồng ý bồi thường.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Phạm Đức L đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung nêu trên.

Tại Bản án sơ thẩm số 16/2025/HS-ST ngày 07 tháng 3 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng đã tuyên bố: Bị cáo Phạm Đức L phạm tội “*Làm nhục người khác*”. Căn cứ khoản 1 Điều 155; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52; Điều 36 của Bộ luật Hình sự xử phạt: Bị cáo Phạm Đức L 30 (*ba mươi*) tháng cải tạo không giam giữ. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Căn cứ các điều 590 và 592 Bộ luật Dân sự, buộc bị cáo Phạm Đức L phải bồi thường cho bà Phạm Thị T tổng số tiền là 16.370.000đ (*mười sáu triệu ba trăm bảy mươi nghìn đồng*).

Ngoài ra bản án còn tuyên về trách nhiệm của người bị xử phạt cải tạo không giam giữ; về lỗi suất chậm thi hành án; về án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm và quyền kháng cáo.

Ngày 14 tháng 3 năm 2025, bị hại Phạm Thị T có đơn kháng cáo đề nghị Toà án cấp phúc thẩm tăng hình phạt, buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại 100.000.000đồng; không đồng ý với việc Toà án xác định bố, mẹ bị cáo là người làm chứng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ mới và khai nhận bản thân bị cáo đã có hành vi phạm tội như nội dung Bản án sơ thẩm đã nêu, đề nghị Toà án cấp phúc thẩm giữ nguyên mức hình phạt và mức bồi thường.

Bị hại Phạm Thị T giữ nguyên kháng cáo và không cung cấp được thêm tài liệu, chứng cứ mới.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại Phạm Thị T phát biểu quan điểm khẳng định Bản án sơ thẩm xét xử bị cáo Phạm Đức L về tội “Làm nhục người khác” là đúng người, đúng tội nhưng cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án 30 tháng cải tạo không giam giữ là chưa tương xứng với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra cho bị hại, đề nghị Toà án cấp phúc thẩm tăng hình phạt đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự, cấp sơ thẩm buộc bị cáo Phạm Đức L bồi thường cho bị hại số tiền 16.370.000đồng là chưa đánh giá hết những thiệt hại khác mà bị cáo gây ra đối với bị hại, đề nghị Toà án cấp sơ thẩm chấp nhận kháng cáo, buộc bị cáo bồi thường cho bị hại 100.000.000đồng.

Kiểm sát viên trình bày ý kiến về việc giải quyết kháng cáo như sau: Bị hại kháng cáo trong thời hạn luật định, tại giai đoạn phúc thẩm bị hại không cung cấp thêm được tài liệu, chứng cứ mới. Việc Toà án cấp sơ thẩm áp dụng hình phạt 30 tháng cải tạo không giam giữ và buộc bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 16.370.000đồng là thỏa đáng, phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ của bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị hại, giữ nguyên bản án sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Về án phí: Kháng cáo của bị hại không được chấp nhận nhưng bị hại là người cao tuổi nên được miễn án phí hình sự phúc thẩm và dân sự phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Ngày 07 tháng 3 năm 2025, Toà án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm vụ án, bị hại Phạm Thị T có mặt tại phiên tòa. Vì vậy, ngày 14 tháng 3 năm 2025, bị hại Phạm Thị T có đơn kháng cáo là trong thời hạn kháng cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Về việc bị hại không đồng ý xác định bố, mẹ bị cáo là người làm chứng, Hội đồng xét xử xét thấy, theo quy định tại khoản 1 Điều 66 Bộ luật Tố tụng hình sự thì người làm chứng là người biết được những tình tiết liên quan đến nguồn tin về tội phạm, về vụ án và được cơ quan tiến hành tố tụng triệu tập đến làm chứng, tại thời điểm xảy ra tội phạm, ông Phạm Văn Chiện và bà Phạm Thị Phái có mặt, chứng kiến việc bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nên ông Chiện, bà Phái là người làm chứng trong vụ án. Kháng cáo của bà Phạm Thị T về nội dung này không có cơ sở chấp nhận.

[2] *Về tội danh*: Lời khai của bị cáo, bị hại tại phiên toà phúc thẩm phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai tại phiên toà sơ thẩm và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 07 giờ ngày 02 tháng 7 năm 2024, tại khu vực đường thôn Hạ Câu, xã Quốc Tuấn, huyện An Lão, Phạm Đức L đã có hành vi dùng phân động vật bôi vào mặt bà Phạm Thị T, đã xúc phạm nghiêm trọng nhân phẩm, danh dự của bị hại. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi do lỗi cố ý trực tiếp đã xâm phạm đến danh dự, nhân phẩm của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương nên đã phạm vào tội “*Làm nhục người khác*”, vi phạm khoản 1 Điều 155 Bộ luật Hình sự.

[3] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Bị hại Phạm Thị T là người trên 70 tuổi nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự “*Phạm tội đối với người đủ 70 tuổi trở lên*”

[4] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo khai báo thành khẩn nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] *Xét kháng cáo tăng hình phạt của bị hại*: Hội đồng xét xử xét thấy trước khi phạm tội, bị cáo Phạm Đức L có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định; mức cao nhất của khung hình phạt áp dụng đối với bị cáo là 36 tháng cải tạo không giam giữ. Vì vậy, Toà án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Phạm Đức L 30 tháng cải tạo không giam giữ là phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội; nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo. Do vậy không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo tăng hình phạt của bị hại.

[5] *Xét kháng cáo tăng mức bồi thường*: Bị hại Phạm Thị T kháng cáo đề nghị Toà án cấp phúc thẩm buộc bị cáo Phạm Đức L phải bồi thường 100.000.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy, thương tích bị cáo gây ra cho bị hại là 01% tổn thương cơ thể và ngay sau khi sự việc xảy ra, bị hại đã thăm khám ban đầu tại Phòng khám Quốc Tế Quang Thanh với chi phí 1.250.000 đồng; điều trị tại Bệnh viện đa khoa An Lão từ ngày 06 tháng 7 năm 2024 đến ngày 12 tháng 7 năm 2024 với chi phí là 2.271.740 đồng. Theo quy định tại khoản 1 Điều 592 Bộ luật Dân sự thì “*Thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm bao gồm: a) Chi phí hợp lý để hạn chế, khắc phục thiệt hại; b) Thu nhập thực tế bị mất hoặc bị giảm sút; c) Thiệt hại khác do luật quy định*”, vì vậy cần buộc bị cáo bồi thường cho bị hại chi phí điều trị là 3.521.740 đồng; tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe trong thời gian điều trị : 06 ngày x (23.800đ x 08 giờ) = 1.142.000 đồng. Ngoài ra theo quy định tại các điều 590, 592 Bộ luật dân sự thì người có hành vi xâm hại đến sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của người khác phải bồi thường một khoản tiền khác để bù đắp tổn thất về tinh thần mà người đó phải gánh chịu. Xét thấy cần buộc bị cáo phải bồi thường tổn thất về tinh thần do sức khỏe, nhân phẩm, danh dự bị xâm phạm bằng 05 tháng lương cơ sở là 11.700.000 đồng. Tổng cộng bị cáo Phạm Đức L phải bồi thường cho bà Phạm Thị T tổng số tiền là: 16.363.740 đồng làm

tròn số là 16.370.000đ (*mười sáu triệu ba trăm bảy mươi nghìn đồng*). Giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị hại không cung cấp được tài liệu, chứng cứ khác thể hiện thiệt hại bị cáo gây ra cho bị hại lớn hơn mức bồi thường mà Tòa án cấp sơ thẩm đã quyết định do vậy không có căn cứ chấp nhận kháng cáo tăng mức bồi thường của bị hại.

[6] Vì vậy căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị hại, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[8] *Về án phí*: Mặc dù kháng cáo không được chấp nhận nhưng bị hại là người cao tuổi và có đề nghị miễn án phí nên miễn án phí hình sự phúc thẩm và án phí dân sự phúc thẩm cho bị hại.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị hại Phạm Thị T ; giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt, mức bồi thường đối với bị cáo Phạm Đức L .

2. Tuyên bố bị cáo Phạm Đức L phạm tội “*Làm nhục người khác*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 155; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phạm Đức L 30 (ba mươi) tháng cải tạo không giam giữ về tội “*Làm nhục người khác*” Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan Thi hành án hình sự cấp có thẩm quyền nhận được quyết định thi hành án.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Phạm Đức L .

Trường hợp người bị phạt cải tạo không giam giữ không có việc làm hoặc bị mất việc làm trong thời gian chấp hành hình phạt này thì phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong 01 tuần.

Giao bị cáo Phạm Đức L cho Ủy ban nhân dân xã Quốc Tuấn, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Căn cứ các điều 590, 592 Bộ luật Dân sự. Bị cáo Phạm Đức L phải bồi thường cho bà Phạm Thị T tổng số tiền 16.370.000đ (*mười sáu triệu ba trăm bảy mươi nghìn đồng*).

3. Về án phí: Miễn án phí hình sự phúc thẩm và dân sự phúc thẩm cho bà Phạm Thị T .

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm số 16/2025/HS-ST ngày 07 tháng 3 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng không có kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- CQTHAHS - Công an thành phố Hải Phòng;
- CQCSĐT - Công an thành phố Hải Phòng;
- PV06 Công an TP Hải Phòng;
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- TAND huyện An Lão;
- Phòng TTKT và THA;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Duy Thạch